

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: MỜI BẠN ĐẾN THĂM GIA ĐÌNH TÔI
LỚP: MG 3 – 4 TUỔI D

Số lượng trẻ trong lớp: 22 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Trần Bảo Phượng – Phạm Thị Kim Oanh)

I. Mục tiêu và nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng:

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - Có nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình	- HĐ sáng: + Cho trẻ uống bổ sung sữa công thức buổi sáng - HĐ ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước

		sau mỗi giờ hoạt động, uống nước cạnh đầy đủ trong giờ ăn.
	Tổ chức ngủ	
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	HD ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ (gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút
	Vệ sinh	
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hướng dẫn trẻ rửa tay theo 6 bước trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu + Hướng trẻ đi vệ sinh cá nhân đúng phòng bé trai riêng và bé gái riêng và giữ gìn vệ sinh chung + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

		+ Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi quy định, biết sử dụng tiết kiệm nước, vặn khóa vòi nước khi không sử dụng.
	Chăm sóc sức khỏe và an toàn	
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vitamin - <i>Quyển được bao vệ tính mạng:</i> Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn- ngủ - vệ sinh, hoạt động chiều - <i>Trẻ được bao vệ tính mạng:</i> Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:				
Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức	Ghi chú
1. Giáo dục phát triển thể chất	MT7: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên. Co duỗi chân + Bật tại chỗ	- HD TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề (Kết hợp vòng thể dục) + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên + Bụng: Quay sang trái, sang phải + Chân: Co duỗi chân - HD học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ hỗ trợ cho hoạt động cơ bản - HD chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động	Từ tuần 8 đến tuần 10
	MT12: Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động chạy liên tục theo hướng thẳng	- Chạy 15 m liên tục theo hướng thẳng	- HD học: VDCB: Chạy 15 m liên tục theo hướng thẳng + TCVD: Về đúng nhà	Tuần 8

	MT13: Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động ném	- Ném xa bằng 1 tay - Ném trúng đích bằng 1 tay (Ném trúng đích nằm ngang xa 1,5m)	- HD học: Ném xa bằng 1 tay + TCVD: Bắt chước tạo dáng - HD học: Ném trúng đích bằng 1 tay (Ném trúng đích nằm ngang xa 1,5m) + TCVD: Ai giỏi hơn.	Tuần 9
	MT26: Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày, ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất - Trẻ tham gia bày tỏ ý kiến món ăn yêu thích và món ăn không thích của mình	- HD ăn: + Cô giới thiệu tên các món ăn hàng ngày cho trẻ trước khi ăn - Trẻ biết tên các món ăn và giá trị dinh dưỡng của món ăn đó - Trẻ nêu được món ăn yêu thích và món ăn không thích của mình	Hàng ngày
	MT29: Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc, đúng cách.	- Sử dụng ca, cốc, bát thìa đúng cách	- HD học: Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình. - HD ăn: + Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải, giữ bát bằng tay trái + Trẻ biết cầm ca khi uống nước	Tuần 10
	MT32: Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm(bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh xa phích nước nóng, ổ cắm điện, bếp đang nấu... - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	- Trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện cùng cô và các bạn về một số vật dụng nguy hiểm(bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở. - Trẻ nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - HD học: Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình.	Hàng ngày
Giáo dục	MT49: Trẻ nhận	- Đặc điểm nổi bật, công	- HD học: Tìm hiểu về một số đồ	Tuần 10

phát triển
nhận thức

được một số đồ dùng trong sinh hoạt hằng ngày	dùng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	dùng trong gia đình.	
MT56: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (màu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi - Xếp xen kẽ	- HD học: Xếp xen kẽ	Tuần 10
MT57: Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.	- HD học: So sánh 2 đối tượng về kích thước cao hơn- thấp hơn - HD học: So sánh 2 đối tượng về kích thước to hơn – nhỏ hơn.	Tuần 8 Tuần 9
MT61: Trẻ nói được tên, của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	- Tên của bố, mẹ, những người thân trong gia đình.	- Trò chuyện hằng ngày: Trò chuyện về tên của bố mẹ và những người thân trong gia đình bé.	Hàng ngày
MT62: Trẻ biết được tên địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình	- Tên địa chỉ gia đình của trẻ.	- Trò chuyện hằng ngày: + Trò chuyện về tên địa chỉ gia đình của trẻ. Cùng trẻ xem tranh ảnh về gia đình. + Trò chuyện với trẻ để trẻ biết được công việc của mọi người trong gia đình. Các hoạt động của gia đình. - HD học: + Tìm hiểu về ngôi nhà thân yêu của	Hàng ngày Tuần 9

7

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ	MT74: Trẻ biết kể lại những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim....	- Kể lại được sự việc	bé - HD góc: + Xem tranh ảnh thăm ông bà, đi chơi, xem phim cùng gia đình và kể lại những việc đó.	
	MT75: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- HD học: + Thơ: Lấy tâm cho bà + Đồng dao: " Đi cầu đi quán" - HD chơi: + Chọn góc âm nhạc: Cho trẻ biểu diễn bài đồng dao "Đi cầu đi quán", " Gánh gánh gồng gồng", " Công cha như núi thái sơn"	Tuần 8 Tuần 10
	MT76: Trẻ biết lắng nghe truyện, kể lại truyện đơn giản đã được nghe, được xem	- Lắng nghe truyện. - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	- HD học: Truyện nhỏ củ cải	Tuần 9
	MT81: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giới sách xem tranh.	- Tiếp xúc với sách truyện - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- HD góc: + Góc sách truyện: + Làm album ảnh của gia đình + Xem tranh ảnh thăm ông bà, đi chơi, xem phim cùng gia đình	Tuần 8

4. Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT89: Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Chấp nhận sự phản công của người lớn - Thực hiện công việc đơn giản được cô giáo giao	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều	Hàng ngày
	MT95: Trẻ biết yêu mến bố mẹ, anh, chị, em ruột	- Yêu mến bố mẹ, anh, chị, em ruột - Trẻ được sống chung với cả bố và mẹ trong tình yêu thương.	- Trò chuyện hàng ngày: Dạy trẻ yêu mến gia đình của mình, thể hiện tình yêu thương bố mẹ, anh, chị, em ruột khi trò chuyện cùng cô. - Trò chuyện với trẻ về được sống chung với cả bố và mẹ trong tình yêu thương. - PTTCNXH: Bé yêu gia đình	Tuần 8
5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ	MT105: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên	- HD học: + Dạy hát: Bé quyết nhà + Nghe hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to + TCÂN: Vũ điệu hóa đá	Tuần 10
	MT106: Trẻ thực hiện vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát, bản nhạc. - sử dụng bộ gõ cơ thể với những bản nhạc nước ngoài, dân ca	- HD học: + Vận động minh họa " Nhà mình rất vui" + Nghe hát: Mẹ ơi có biết + Trò chơi: Những nốt nhạc vui	
	MT114: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích - Thiết kế 1 số sản phẩm có	- HD học: (STEM) + Thiết kế ngôi nhà.	Tuần 9

	<i>tính ứng dụng trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày theo chủ đề</i>		
MT117.2. Biết 1 số thao tác trên thiết bị số, Nhận ra ký hiệu (biểu tượng) của phần mềm trò chơi, nhận biết về kích thước, cách sắp xếp, số đếm, tạo hình, Xác định được vị trí..làm theo yêu cầu	- Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Nhận biết hình ảnh(ký hiệu, biểu tượng) của phần mềm Kidsmat trên máy tính - Thực hành thao tác mở trên biểu tượng trò chơi Kidsmat - Trò chơi " nhỏ, vừa và lớn" - "Ngôi nhà chuột"; Máy đếm số; Tạo ra con côn trùng ; Xưởng làm bánh - Đồng hồ lịch : Học về đơn vị thời gian khi bạn đi chuyển tiền lãi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây	- Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Trò chơi Kitsdmats: Trò chơi " nhỏ, vừa và lớn	Tuần 8+ 10 Tuần 9

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: " Mỗi bạn đến thăm gia đình tôi", các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong trường Mầm non.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:

+ Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê bé gái

(MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sĩ (MN562094), trang phục bác sĩ (MN562094); Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN562038->MN562041);

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093); Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng; Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên, *Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908)*.

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng vẽ để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN562102), Xắc xô (MN562026)

+ Góc học tập: Bộ làm quen với toán, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ luồn hạt (MN562045), Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 3-4 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề "Mỗi bạn đến thăm gia đình tôi"

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)

+ Các đồ dùng khác: Cốc uống nước, giá đựng cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chén, mâm, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH31013), Chân đế cố định (CD01)

• Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại con vật, cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai

+ Góc nghệ thuật: mũ con vật mùa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống...)

+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây.

+ Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,

• Nguyên vật liệu mở:

+ Góc tạo hình và góc Steam: Vở hộp, tranh ảnh hoa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa carton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bóng....

+ Góc học tập: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm

+ Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đơn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (NNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo năm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616); Thang leo - Cầu trượt - Ông chui; Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Công chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kiddy và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kiddy: Máy tính đã cài đặt phần mềm kiddy, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 8- tuần 10

- Phong trào thi đua tháng 10: Hoạt động Steam: Thiết kế ngôi nhà (phụ huynh sưu tầm ứng cụ các loại lá cây khô...);

- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Mỗi bạn đến thăm gia đình tôi

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề 25 MT, các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm

non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ cô như cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề "Mời bạn đến thăm gia đình tôi" thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp.

+ Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

*Khó khăn:

+ Mục tiêu: Có 2 MT chưa được đánh giá(MT 57; MT 172.2)

+ Nội dung: Một số nội dung chưa thực hiện trong chủ đề này

MT 57 có nội dung so sánh 2 đối tượng về kích thước dài hơn/ngắn hơn chưa được thực hiện
MT 172.2 có nội dung: Nhận biết hình ảnh(ký hiệu, biểu tượng) của phần mềm Kidsmat trên máy tính; Thực hành thao tác mở trên biểu tượng trò chơi Kidsmat; Trò chơi ;" Ngôi nhà chuột"; Máy đếm số; Tạo ra con côn trùng ; Xường làm bánh ; Đồng hồ lịch ; Học về đơn vị thời gian khi bạn đi chuyển tiền lãi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây chưa được thực hiện.

+ Điều kiện thực hiện: Số lượng nội dung trong mục tiêu còn nhiều chưa thực hiện được hết được; Đầu năm học nhận thức của trẻ còn hạn chế nên chưa thực hiện được tối đa các nội dung, mục tiêu.

+ Nguyên nhân: Tối đa 25 MT trong 1 chủ đề do vậy chưa thể thực hiện được hết nội dung và chưa thể đánh giá được mục tiêu đó. Một số trẻ nhận thức không đồng đều, trẻ chưa có sự chú ý hoặc chú ý còn hạn chế trong các HĐ, chưa tích cực tương tác với cô.

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TUẦN 8 /THÁNG 10 - LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI D

Chủ đề: Mời bạn đến thăm gia đình tôi

Chủ đề nhánh 01: Những người thân yêu trong gia đình bé

Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/10/2024 đến 01/11/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 22 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên (Trần Bảo Phượng – Phạm Thị Kim Oanh)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Trò chuyện cùng trẻ về những người thân trong gia đình của trẻ, các thành viên trong gia đình bé gồm những ai, làm gì.... - Trò chuyện với trẻ về quyền được sống chung với cha mẹ trong tình yêu thương. - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện về chủ điểm - Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng - Hô hấp: Hít vào, Thở ra - Tay vai: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi chân - Tay: Co và duỗi tay. - Thứ 3,5 tập theo nhạc bài hát : <i>Thế dục buổi sáng "Cả nhà thương nhau"</i>				
Hoạt động học	Thể dục:	PTTCKNXH:	Văn học:	Toán:	Âm nhạc:

	- VDCB: Chạy 15 m liên tục theo hướng thẳng - TCVD: Về đúng nhà	- Bé yêu gia đình	- Thơ: "Lấy tâm cho bà"	- So sánh 2 đối tượng về kích thước cao hơn - thấp hơn	- Vận động minh họa "Nhà mình rất vui" - Nghe hát: Mẹ ơi có biết - Trò chơi: Những nốt nhạc vui
Hoạt động góc	* Góc đóng vai: Chơi đóng vai mẹ con, đi mua sắm đồ dùng gia đình * Góc xây dựng: Xây dựng lắp ghép các kiểu nhà, các khuôn viên vườn hoa, vườn cây * Góc steam: Vẽ, tô màu gia đình bé, Cắt, dán những người thân gia đình * Góc sách truyện: + Trò chuyện với trẻ về được sống chung với cả bố và mẹ trong tình yêu thương. + Làm album ảnh của gia đình + Xem tranh ảnh thăm ông bà, đi chơi, xem phim cùng gia đình và kể lại những việc đó. * Góc toán: So sánh đồ vật cao - thấp. Tìm các đối tượng cao hơn - thấp hơn * Góc âm nhạc: Hát múa, biểu diễn các bài hát về gia đình * Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc, lau lá cây				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát tranh ảnh trò chuyện về các thành viên trong gia đình bé. - Quan sát tranh những công việc của mẹ hằng ngày - Trải nghiệm làm bánh - Bé thực hành quét nhà giúp mẹ - Quan sát tranh trò chuyện về những người trong họ hàng. 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Cây cao, cò thấp, Tìm đúng số nhà, Bắt bướm, Chó sói xấu tính, Ô tô về bến - TCDG: Kéo co, Rền rền răng rắng, Rõng rần lên mây, Lộn cầu vòng, Chỉ chỉ chành chành 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. (Xích đu, cầu trượt, đu quay) - Vẽ người thân bằng phấn trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời				

	- Đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. Vẽ tự do trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn. + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quả chiều. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Chơi trò chơi giao thông. - Trò chơi Kitsdmats: Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Nghe đọc truyện/thơ. Đọc bài thơ, bài đồng dao: "Lấy tâm cho bà", "Cháu yêu bà", Hát "Mẹ đi vắng".... - Bé làm quen với sách: Bé tập tạo hình, bé tập tô chữ cái, bé làm quen với toán.... - Xếp đồ chơi gọn gàng/biểu diễn văn nghệ. Xem băng hình về chủ đề gia đình bé. - Cùng cô và các bạn làm một bức tranh để trang trí lớp - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần
Trà trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

*Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 8:

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 9/ THÁNG 11- LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI D
Chủ đề: Mời bạn đến thăm gia đình tôi
Chủ đề nhánh 02: Mời bạn đến thăm nhà của tôi
Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/11/2024 đến 08/11/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 22 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên (Trần Bảo Phượng – Phạm Thị Kim Oanh)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Cùng trẻ trò chuyện về ngôi nhà của bé, hỏi trẻ về tình cảm của trẻ đối với ngôi nhà của mình như thế nào. - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện về chủ điểm - Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng - Hô hấp: Hít vào, Thở ra - Tay vai: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi chân - Thứ 3,5 tập theo nhạc bài hát : <i>Thể dục buổi sáng “ Nhà của tôi”</i>				

Hoạt động học	Thể dục:	KPXH:	Văn học:	Toán:	Steam:
	- VĐCB: Ném xa bằng 1 tay - TCVD: Bắt chuột tạo dáng	- Trò chuyện về ngôi nhà thân yêu của bé.	- Truyện: Nhỏ củ cải	- So sánh 2 đối tượng về kích thước to hơn – nhỏ hơn.	- Thiết kế ngôi nhà
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai mẹ con, gia đình đi taxi đi siêu thị, gia đình nấu ăn. * Góc xây dựng: Xếp nhà, xếp hàng rào, xếp đường về nhà bé * Góc steam: Tô màu, dán tranh ảnh về ngôi nhà của bé. Thiết kế ngôi nhà từ ống mút, hạt hạt. * Góc sách truyện: Xem sách, tranh truyện về gia đình. * Góc toán: So sánh nhà to- nhỏ. Tìm các đối tượng to hơn – nhỏ hơn * Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh trong góc thiên nhiên				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động cô chủ đích: - Quan sát các khu nhà ở xung quanh - Nhặt lá vàng rơi xếp hình ngôi nhà - Trải nghiệm bóc lạc cùng cô - Giải câu đố về chủ đề - Trải nghiệm làm chong chóng từ lá cây 2. Trò chơi vận động: - Ai đá trúng đích, Thỏ đi tắm nắng, Thi ai nhanh hơn, Cây cao, cỏ thấp, Chó sói xấu tính - TCDG: Dung dăng, dung dề, Lộn cầu vồng, Kéo co, Bịt mắt bắt dê, Mèo đuổi chuột 3. Chơi tự do: - Về ngôi nhà trên sân - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay...)				

	- Vệ tự do trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời - Đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cảm đồ dùng, đồ chơi, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn. + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quả chiều. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Chơi trò chơi “Ồ tò về bên” - Trò chơi Kitsdmats: Trò chơi “ nhỏ, vừa và lớn” - Nghe đọc truyện/thơ. Kể câu chuyện: “Anh em nhà Thỏ”, hát bài hát “Cháu yêu bà” - Xếp đồ chơi gọn gàng/biểu diễn văn nghệ.
Trà trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

*Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 9:

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

* Khó khăn

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

+ Nguyên nhân:

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 10/ THÁNG 11- LỚP MÀU GIÁO 3 – 4 TUỔI D
 Chủ đề: *Mời bạn đến thăm gia đình tôi*
 Chủ đề nhánh 03: *Đồ dùng trong gia đình bé*
 Thời gian thực hiện: Từ ngày 11/11/2024 đến 15/11/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 22 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên (Trần Bảo Phượng – Phạm Thị Kim Oanh)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Trò chuyện về các đồ dùng sinh hằng ngày có trong gia đình bé, công dụng của các loại đồ dùng ấy. - Trò chuyện với trẻ về những đồ dùng nguy hiểm trong gia đình trẻ (quyền bảo vệ tính mạng- an toàn) - Tận dụng những tình huống thuận lợi trong sinh hoạt để gợi mở, tạo cảm xúc tích cực, khuyến khích trẻ giao tiếp bằng lời. - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện về chủ điểm - Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng - Hô hấp: Hít vào, Thở ra - Tay vai: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên				

	- Chân: Co duỗi chân - Thứ 3,5 tập theo nhạc bài hát: <i>Thế đực buổi sáng - Bé quét nhà</i>				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Ném trứng đích bằng 1 tay (Ném trứng đích nằm ngang xa 1,5m) - TCVD: Ai giỏi hơn	KPXH: - Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình	Văn học: - Đồng dao: "Đi cầu đi quán"	Toán: - Xếp xen kẽ	Âm nhạc: - Dạy hát: Bé quét nhà - Nghe hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to - TCÂN: Vũ điệu hóa đá
Hoạt động góc	* Góc đóng vai: Cửa hàng bán rau quả, Gia đình cô ông bà, bố mẹ và con * Góc xây dựng: Lắp ghép đồ dùng trong gia đình. Xây nhà, vườn cây, ao cá. * Góc steam: Vẽ, tô màu các đồ dùng trong gia đình, thiết kế đồ dùng gia đình từ ống mút. * Góc sách truyện: Xem tranh truyện và kể chuyện theo tranh về các đồ dùng trong gia đình. * Góc âm nhạc: Hát múa nghe nhạc, vận động theo ý thích... * Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc, lau lá cây				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động cô chủ đích: - Quan sát thiên nhiên, trò chuyện về đồ dùng gia đình - Vẽ các đồ dùng trong gia đình; - Trải nghiệm làm đồ dùng từ lá cây - Giải câu đố về chủ đề - Quan sát thời tiết, nhặt lá làm đồ dùng trong gia đình 2. Trò chơi vận động: - TCVD: Bông tròn to, Thi ai nhanh, Cướp cờ, Vẽ đúng nhà, Ném bóng vào rổ - TCĐG: Kéo co, Dung dăng, dung dẻ, Lộn cầu vòng, Bịt mắt bắt dê, Mèo đuổi chuột 3. Chơi tự do:				

	- Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay - Vẽ tự do trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.Vẽ tự do trên sân - Đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HĐ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ; + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cảm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quả chiều. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Chơi " Ô tô về bến" - Trò chơi Kitsdmats: Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Nghe đọc truyện/thơ. Biểu diễn bài đồng dao "Cổng cha như núi thái sơn" , vận động "Tay thơm tay ngon" - Bé làm quen với sách: Bé tập tạo hình, bé tập tô chữ cái, bé làm quen với toán.... - Xếp đồ chơi gọn gàng/biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương cuối ngày cuối tuần
Trà trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

**Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 10:*

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

Người duyệt kế hoạch
Phó Hiệu Trưởng



Hoàng Thị Thanh

Kim Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2024

Người xây dựng kế hoạch
Giáo viên

Phạm

Oanh

Trần Bảo Phượng – Phạm Thị Kim Oanh